

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2026/HSST

Ngày: 30-01-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Hữu Hải;

2. Bà Đỗ Thị Ngân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Quang Thi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2026/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T; sinh ngày 05/12/1978 tại tỉnh Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Căn cước công dân số 077078001204; HKTT: Ấp X, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Con ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị G; Gia đình bị cáo có 7 anh em; bị cáo là con thứ 1; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Xuân D1; Sinh năm: 1980; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/9/2025. Hiện bị cáo đang được tại ngoại ở Ấp X, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

- **Bị hại:** Ông Lê Đắc A, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp B, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Quốc Tuấn V, sinh năm 2001; Địa chỉ: Ấp X, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

+ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp X, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 17/7/2025, Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72F1-941.95 lưu thông trên đường X - B theo hướng từ hồ B đi ngã ba Trạm gác B. Khi đi đến trước khu vực quán T1, đoạn thuộc ấp X, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh thì va chạm với ông Lê Đắc A (sinh năm: 1970, trú tại: ấp B, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) đi bộ cùng chiều phía trước đang chuyển hướng qua đường. Hậu quả: ông Lê Đắc A bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường X - B đoạn thuộc ấp X, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. Mặt đường trải nhựa, thẳng, phẳng; giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân thành 02 phần đường xe chạy riêng biệt, ngược chiều nhau. Bề rộng toàn bộ phần đường xe chạy là 07m. Trước khu vực hiện trường là giao lộ (ngã 4) giữa 02 đường X - B và đường liên thôn. Trước khu vực giao lộ, trên lề phải đường X - B (hướng từ hồ B đi ngã ba Trạm gác B) có cấm biển “Giao nhau với đường không ưu tiên” (biển số W.207a).

Chọn mép đường bên phải đường X - B (hướng từ hồ B đi ngã ba trạm gác B) làm lề chuẩn và chọn cột trụ điện số 477NG/022 nằm trên lề chuẩn làm mốc cố định để đo vuông góc vị trí dấu vết, xác định được:

Sau tai nạn, vị trí nạn nhân té ngã trên phần đường X - B hướng hồ B đi ngã ba Trạm gác B. Tâm vị trí cách lề chuẩn 1,4m, cách mốc cố định 17,6m.

Sau tai nạn, xe mô tô biển số 72F1-941.95 không bị ngã đổ; ông T tiếp tục điều khiển xe chạy thêm một đoạn 17,8 m mới dừng lại.

- Khu vực va chạm (ký hiệu A) giữa xe mô tô biển số: 72F1 – 941.95 và ông Lê Đắc A nằm trên phần đường X - B (hướng từ hồ B đi ngã ba Trạm gác B). Khu vực va chạm cách lề chuẩn và vị trí nạn nhân té ngã lần lượt là 1,5m và 1,4m, cách mốc cố định 16,6m (bút lục số 65-69).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 315/KLTTCT-PYBRVT ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh B (cũ) kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ 01 sẹo nhỏ.

+ Chấn thương sọ não cũ, điều trị bảo tồn. Hiện tại chưa có biểu hiện rối loạn về tâm thần kinh.

- Kết quả cận lâm sàng:

+ Tụ dịch dưới màng cứng bán cầu trái.

+ Tổn thương cũ nhu mô não rải rác bán cầu phải kích thước lớn nhất # 16 x 33mm, và thùy trán hai bên kích thước # 69 x 27mm (tổng đường kính ổ tổn thương não từ >5cm đến <10cm).

- + Nứt xương thái dương, đỉnh phải d # 95mm.
- + Nứt xương chẩm, thái dương, đỉnh trái d # 135mm.
- + Gãy xương mũi.

+ Điện não: Chưa ghi nhận hình ảnh sóng hoặc phức hợp gai sóng kiểu động tại thời điểm ghi.

2. Kết luận:

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Đắc A tại thời điểm giám định là 66% (sáu mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.- Tỷ lệ thương tích từng vết thương:+ Thương tích vùng đầu: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 66%.

+ Thương tích khuỷu tay: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

- Thương tích do vật gì gây nên? cơ chế hình thành vết thương:

+ Các thương tích của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tày, tác động vào cơ thể nạn nhân theo nhiều chiều hướng khác nhau. Cơ chế va đập.” (BL 40 – 43).

Quá trình điều tra xác định được nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72F1 – 941.95 khi quan sát thấy ông Lê Đắc A đi bộ qua đường đã không giảm tốc độ phù hợp để đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với ông A gây thương tích cho ông A với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 66%.

*Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô biển số 72F1 – 941.95, số máy: JC90E0387593, số khung: RLHJC7654NY179174 của ông Nguyễn Quốc Tuấn V (sinh năm: 2001, nơi cư trú: ấp X, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) cho bị cáo mượn xe để sử dụng. Sau khi xảy ra tai nạn, xe bị hư hỏng nhẹ, ông V từ chối định giá tài sản, không yêu cầu bồi thường và xin nhận lại tài sản. Ngày 24/9/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho ông V.

*Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Quốc T đã bồi thường thiệt hại cho ông Lê Đắc A với số tiền 24.000.000 đồng. Hiện ông A không yêu cầu bồi thường về dân sự. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-KV14 ngày 17/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Quốc T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điều 50, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử

thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở để xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 17/7/2025, Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72F1-941.95 lưu thông trên đường X - B theo hướng từ hồ B đi ngã ba Trạm gác B. Khi đi đến trước khu vực quán T1, đoạn thuộc ấp X, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh thì T quan sát thấy ông Lê Đắc A đi bộ qua đường, tuy nhiên không giảm tốc độ phù hợp để đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với ông Lê Đắc A (sinh năm: 1970, trú tại: ấp B, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) đi bộ cùng chiều phía trước đang chuyển hướng qua đường. Hậu quả: ông Lê Đắc A bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 315/KLTTCT-PYBRVT ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh B (cũ) kết luận: Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Đắc A tại thời điểm giám định là 66% (sáu mươi sáu phần trăm).

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ nhường đường cho người đi bộ đang qua đường dẫn đến va chạm gây ra hậu quả nghiêm trọng, vì vậy đã vi phạm vào khoản 28 Điều 9 và khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đây là nguyên nhân gây tai nạn giao thông, vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số: 31/CT-VKS-KV14 ngày 17/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Hành vi do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo để quyết định cho Nguyễn Quốc T một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Như vậy, cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng do lỗi vô ý và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc lái xe mô tô trong một khoảng thời gian nhất định, tuy nhiên nhận thấy ngành nghề, công việc của bị cáo không liên quan đến việc lái xe mô tô nên không xem xét áp dụng.

[6] Trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra Nguyễn Quốc T đã bồi thường thiệt hại cho ông Lê Đắc A với số tiền 24.000.000 đồng. Hiện ông A không yêu cầu bồi thường về dân sự. Bị hại, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô biển số 72F1 – 941.95, số máy: JC90E0387593, số khung: RLHJC7654NY179174 là tài sản của ông Nguyễn Quốc Tuấn V. Ngày 24/9/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho ông V. Vì vật chứng đều đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét về vật chứng.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều

23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 30/01/2026). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Quốc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quốc T **phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.**

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/01/2026). Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- PV 06, PC 10 Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV14 - TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- UBND xã Châu Đức;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Tiến